

Tuần 24 - Tiết 23:

Bài 14: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN

A. Kiểm tra bài cũ :

Câu 1. Trường hợp nào sau đây thực hiện quyền trẻ em.

a. Tâm là đứa trẻ bị bỏ rơi, em sống lang thang trên hè phố.

b. Nhà nghèo, Hà phải vừa đi học vừa phụ mẹ bán hàng.

c. Cha mẹ mãi lo làm ăn, Hùng bị kẻ xấu lôi kéo vào con đường nghiện ngập.

d. Cha mẹ li thân để Hải về sống với bà ngoại. Ngoại nghèo lại đau yếu luôn nên Hải phải nghỉ học đi bán vé số.

Câu 2. Trẻ em có bốn phận gì?

B. Bài mới:

I. Đặt vấn đề: (HS tự tìm hiểu)

II. Nội dung bài học:

1. Khái niệm:

a. Môi trường: là toàn bộ những điều kiện tự nhiên, nhân tạo bao quanh con người, có tác động đến đời sống, sự tồn tại, phát triển của con người, thiên nhiên.

b. Tài nguyên thiên nhiên: là những của cải có sẵn trong tự nhiên mà con người có thể khai thác, chế biến, sử dụng phục vụ cuộc sống của con người.

2. Vai trò của môi trường và tài nguyên thiên nhiên :

- Môi trường và tài nguyên thiên nhiên có tầm quan trọng đặc biệt đối với đời sống của con người.

+ Tạo cơ sở vật chất để phát triển kinh tế, văn hóa xã hội.

+ Tạo cho con người phương tiện sống, phát triển trí tuệ, đạo đức.

+ Tạo cuộc sống tinh thần: làm cho con người vui tươi, khỏe mạnh, làm giàu đời sống tinh thần.

III. Bài Tập: (HS tự làm)

Tuần 25 - Tiết 24:

Bài 14: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN (tt)

A. Kiểm tra bài cũ :

Câu 1. Môi trường là:

a. Toàn bộ các điều kiện tự nhiên, nhân tạo bao quanh con người.

b. Những điều kiện tự nhiên như: rừng cây, đồi, núi, sông ngòi...

c. Các điều kiện nhân tạo như: nhà máy, đường xá, rác thải...

d. Các câu.....đúng.

Câu 2. Nêu vai trò của môi trường và tài nguyên thiên nhiên với đời sống của con người?

B. Bài mới:

I. Đặt vấn đề: (HS tự tìm hiểu)

II, Nội dung bài học:

1. Khái niệm:

2.Vai trò của môi trường và tài nguyên thiên nhiên :

3.Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên:

a. Bảo vệ môi trường là giữ cho môi trường trong lành, sạch đẹp, đảm bảo cân bằng sinh thái...

b. Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên: khai thác, sử dụng hợp lí, tiết kiệm, tu bổ, tái tạo...

4. Biện pháp để bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên:

- Thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền nhắc nhở mọi người cùng thực hiện.

- Tiết kiệm nguồn tài nguyên thiên nhiên.

- Nhắc nhở, báo công an đối với người có việc làm gây ô nhiễm, phá hoại môi trường và tài nguyên thiên nhiên.

III.Bài Tập: (HS tự làm)

Tuần 26 - Tiết 25:

Bài 15: BẢO VỆ DI SẢN VĂN HÓA

A. Kiểm tra bài cũ :

Câu 1. Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên là: (điền vào chỗ trống cho hợp lí)

a. Giữ cho môi trường...., đảm bảo cân bằng...., cải thiện....

b. Ngăn chặn, khắc phục các hậu quả xấu do.....gây ra.

c. Khai thác và sử dụng hợp lí, tiết kiệm.....

Câu 2. Em hãy nêu biện pháp bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên?

B. Bài mới:

I. Đặt vấn đề: (HS tự tìm hiểu)

II.Nội dung bài học:

1.Khái niệm:

a. Di sản văn hóa: bao gồm di sản văn hóa phi vật thể và di sản văn hóa vật thể, là sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.

b. Di sản văn hóa phi vật thể: là sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, được lưu giữ bằng trí nhớ, chữ viết, được lưu truyền bằng truyền miệng, truyền nghề...

c. Di sản văn hóa vật thể: là sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, bao gồm di tích lịch sử- văn hóa, danh lam thắng cảnh...

- Di tích lịch sử- văn hóa là công trình xây dựng, địa điểm và các di vật, cổ vật, bảo vật có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học.

- Danh lam thắng cảnh là cảnh quan thiên nhiên hoặc địa điểm có sự kết hợp giữa cảnh quan thiên nhiên với công trình kiến trúc có giá trị lịch sử, thẩm mỹ, khoa học.

III. Bài tập: (HS tự làm)

Tuần 27 - Tiết 26:

Bài 15: BẢO VỆ DI SẢN VĂN HÓA (tt)

A. Kiểm tra bài cũ :

Câu 1. Em hãy cho biết di sản văn hóa nào sau đây là di sản văn hóa phi vật thể?

- a. Vịnh Hạ Long.
- b. Trung ương Cục Miền Nam.
- c. Địa đạo Củ Chi.
- d. Nhã nhạc cung đình Huế.

Câu 2. Em hãy cho biết di sản văn hóa là gì?

B. Dạy học bài mới:

I. Đặt vấn đề: (HS tự tìm hiểu)

II. Nội dung bài học:

1. Khái niệm:

- a. Di sản văn hóa
- b. Di sản văn hóa phi vật thể:
- c. Di sản văn hóa vật thể:

2. Ý nghĩa của việc bảo vệ di sản di tích lịch sử- văn hóa, danh lam thắng cảnh:

- Là cảnh đẹp của đất nước, là tài sản của dân tộc, nói lên truyền thống của dân tộc, thể hiện công đức của các thế hệ cha ông trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thể hiện kinh nghiệm của dân tộc trên các lĩnh vực.
- Những di tích, di sản và cảnh đẹp đó cần được giữ gìn, phát huy trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc...

3. Những quy định của pháp luật về bảo vệ DSVH:

- Nhà nước có trách nhiệm bảo vệ, phát huy giá trị của DSVH.
- Nhà nước bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chủ sở hữu DSVH. Chủ sở hữu DSVH có trách nhiệm giữ gìn và phát huy giá trị DSVH.
- Nghiêm cấm các hành vi: chiếm đoạt, hủy hoại, đào bới, mua bán, lợi dụng ...DSVH.

4. Trách nhiệm của học sinh:

- Giữ sạch đẹp, không vứt rác bừa bãi.
- Đi tham quan để tìm hiểu.
- Tố giác kẻ ăn cắp các cổ vật, di vật.
- Chống mê tín dị đoan.
- Tham gia các lễ hội truyền thống.

III. Bài tập: (HS tự làm)

Tuần 28 - Tiết 27

KIỂM TRA MỘT TIẾT

MÔN: GDCD 7

THỜI GIAN 45 PHÚT

<u>ĐIỂM:</u>	<u>LỜI PHÊ CỦA THẦY, CÔ GIÁO:</u>
---------------------	--

ĐỀ :

I. Trắc nghiệm : (3điểm)

1. Biểu hiện nào sau đây chứng tỏ biết sống và làm việc có kế hoạch?

- a. Phân chia thời gian cho từng việc. b. Phân chia công việc cho từng người .
c. Chi tiêu hợp lí cho các việc. d. Luôn giúp đỡ mọi người.

2. Em đồng ý với ý kiến nào dưới đây:

- a. Học sinh chỉ cần lập kế hoạch học tập cho mình là đủ.
b. Chỉ cần lập kế hoạch theo tuần, không cần lập kế hoạch từng ngày.
c. Không thể sống và làm việc có kế hoạch.
d. Kế hoạch sống và làm việc phải cân đối các nhiệm vụ.

3. Trong trường hợp bị kẻ xấu đe dọa, lôi kéo vào con đường trộm cắp thì em sẽ làm gì?

- a. Làm theo lời dụ dỗ.
b. Rủ rê thêm bạn bè cho đỡ sợ.
c. Nói với bố mẹ, thầy cô giáo và đề nghị giúp đỡ.
d. Không làm theo nhưng cũng không báo với người lớn.

4. Được sống chung với cha mẹ, được chăm sóc sức khỏe, là nội dung thuộc nhóm quyền nào theo luật được bảo vệ, giáo dục và chăm sóc của trẻ em Việt Nam?

- a. Quyền được bảo vệ . b. Quyền được chăm sóc.
c. Quyền được giáo dục. d. Quyền được tham gia.

5. Di sản văn hóa gồm các loại nào sau đây là đầy đủ nhất?

- a. Di sản văn hóa vật thể và di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh.
b. Di sản văn hóa phi vật thể công trình kiến trúc , di tích lịch sử .
c. Di sản văn hóa vật thể và di sản văn hóa phi vật thể.
d. Di sản văn hóa phi vật thể và di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

6. Áo dài Việt Nam, được xếp vào loại di sản văn hóa nào?

- a. Di sản văn hóa vật thể . b. Di sản văn hóa phi vật thể.
c. Di vật, cổ vật. d. Bảo vật quốc gia.

II. Tự luận: (7 điểm):

Câu 1: (3 điểm) : Kể tên các quyền cơ bản của trẻ em Việt Nam? Mỗi quyền lấy một ví dụ ?

Câu 2: (2 điểm): Nguyên nhân dẫn đến ô nhiễm môi trường và cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên? Kể tên một loại tài nguyên thiên nhiên có nguy cơ cạn kiệt mà em biết?

Câu 3: (2 điểm): Hà sinh ra trong một gia đình nghèo nhưng lại ham chơi và lười học, không nghe lời cha mẹ. Nhiều lần Hà đã trốn học để theo đám bạn đi chơi, việc học ngày càng yếu dần.

- Hà đã không làm tròn những bổn phận gì ?
- Nếu em là Hà, em sẽ làm gì?

Hết

Tuần 29 - Tiết 28:

Bài 16: QUYỀN TỰ DO TÍN NGƯỠNG VÀ TÔN GIÁO.

A. Kiểm tra bài cũ :

B. Bài mới:

I. Đặt vấn đề: (HS tự tìm hiểu)

II. Nội dung bài học:

1. Khái niệm:

- a. Tín ngưỡng là lòng tin vào cái gì đó thần bí.
- b. Tôn giáo là hình thức tín ngưỡng có hệ thống, tổ chức, với quan niệm giáo lí thể hiện rõ sự tín ngưỡng.
- c. Mê tín dị đoan là tin vào những điều mơ hồ, nhảm nhí, không phù hợp với lẽ tự nhiên.

II. Bài tập: (HS tự làm)

Tuần 30 - Tiết 29:

Bài 16: QUYỀN TỰ DO TÍN NGƯỠNG VÀ TÔN GIÁO (tt)

A. Kiểm tra bài cũ :

Câu 1: Em hãy nêu sự khác nhau giữa tín ngưỡng, tôn giáo với mê tín dị đoan?

Câu 2: Những hiện tượng sau đây có phải là tín ngưỡng không? Tại sao?

- a. Đi lễ để đạt điểm cao.
- b. Trước khi đi thi không ăn trứng, chuối.
- c. Trước khi đi thi không ăn xôi đậu đen, đậu phộng.

B. Bài mới:

I. Đặt vấn đề: (HS tự tìm hiểu)

II. Nội dung bài học:

1. Khái niệm:

2. Quy định của pháp luật:

- a. Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo: - Công dân có quyền theo hoặc không theo một tín ngưỡng, tôn giáo nào; Người đã theo một tín ngưỡng hay tôn giáo nào có thể thôi không theo nữa, hoặc bỏ để theo tín ngưỡng, tôn giáo khác mà không ai được cưỡng bức hay cản trở.
- b. Nghiêm cấm việc lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, lợi dụng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo để làm điều trái pháp luật và chính sách của Nhà nước.

3. Trách nhiệm chúng ta :

- Tôn trọng nơi thờ tự của các tín ngưỡng, tôn giáo.
- Không được bài xích gây mất đoàn kết, chia rẽ giữa những người có tín ngưỡng, tôn giáo khác nhau.

III. Bài tập: (HS tự làm)

